



BIỂU PHÍ DỊCH VỤ THEO YÊU CẦU

(Áp dụng cho khách hàng đang có khoản vay mua nhà/ô tô)

Ngày hiệu lực: 29/01/2024

Đơn vị tính: VND

A. Loại dịch vụ yêu cầu	B. Mức phí (bao gồm VAT), tính trên mỗi loại dịch vụ yêu cầu A
1. Xác nhận số dư khoản vay	110.000
2. Xác nhận tất toán khoản vay	110.000
3. Xác nhận đang giữ bản chính Giấy chứng nhận/ Cavet của tài sản thế chấp và/hoặc thông tin của tài sản thế chấp	110.000
4. Xác nhận tình trạng cơ cấu nợ của khoản vay và/hoặc nhóm nợ của khoản vay.	220.000
5. Xác nhận thông tin liên quan Hợp Đồng Tín Dụng và/ hoặc Hợp Đồng Thế Chấp	110.000
6. Xác nhận tình trạng quá hạn của khoản vay (bao gồm dư nợ)	220.000
7. Trích lục hồ sơ, Sao y ngân hàng (Loại hồ sơ trích lục được đề cập trên Giấy yêu cầu trích lục/ Sao y tài liệu)	330.000
8. Sao y, chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền	550.000 (*) <i>* Phí này không bao gồm các khoản chi phí phát sinh khác do bên thứ ba thực hiện</i>
9. Phát hành văn bản đồng ý cho thuê tài sản thế chấp (Có Văn bản đề nghị kèm theo)	550.000
10. Phát hành văn bản đồng ý cho xây dựng/ sửa chữa tài sản thế chấp (Có Văn bản đề nghị kèm theo)	550.000
11. Phát hành văn bản đồng ý hỗ trợ thực hiện thủ tục cập nhật biến động tài sản lên Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Có Văn bản đề nghị kèm theo)	11.000.000
12. Yêu cầu hoán đổi tài sản thế chấp (Chỉ áp dụng cho sản phẩm vay thế chấp nhà)	5.500.000

13. Yêu cầu cấp lại sao kê chi tiết tài khoản vay	110.000 (*) (*): Chi phí tính trên 01 yêu cầu và cho thời gian sao kê không vượt quá 12 tháng. Nếu thời gian yêu cầu trên 01 yêu cầu quá 12 tháng, phí sẽ được tính như thêm yêu cầu.
14. Phát hành văn bản cho phép đăng ký thường trú tại địa chỉ có tài sản đang thế chấp tại Ngân hàng (Có yêu cầu giấy tờ pháp lý của người được cho phép nhập hộ khẩu)	330.000
15. Phát hành văn bản đồng ý để khách hàng thực hiện các thủ tục khai nhận di sản thừa kế	330.000
16. Hỗ trợ cập nhật thông tin trên Giấy Chứng nhận Đăng ký Xe ô tô (Không áp dụng cho mục đích cập nhật Tên, Địa chỉ, Biển số xe và theo quyết định của Ngân hàng tùy từng thời điểm mà không cần thông báo trước)	2.200.000
17. Phí xác nhận/ dịch vụ/ yêu cầu khác	110.000

Ghi chú:

- ✓ Những nội dung trong biểu phí này có thể được thay đổi mà không cần thông báo trước cho khách hàng. Ngân hàng sẽ thông báo biểu phí công khai tại quầy giao dịch và trên website.
- ✓ Đối với các loại dịch vụ yêu cầu có số thứ tự từ 1 đến 15 nêu trên, phí được tính trên một (1) khoản vay, nếu Quý Khách hàng có nhiều hơn một (1) khoản vay, phí sẽ được tính trên cơ sở cộng dồn.
- ✓ Đối với các loại dịch vụ yêu cầu có số thứ tự 10 và 11, vui lòng lưu ý rằng ngoài phí được nêu trong biểu phí này thì còn có công việc khác mà Quý Khách hàng cần thực hiện. Ngân hàng sẽ tư vấn cụ thể cho Quý Khách hàng theo từng trường hợp cụ thể.
- ✓ Phí được thu một lần ngay khi Ngân hàng nhận được yêu cầu và sẽ không được hoàn trả trong mọi tình huống.